

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ AN GIANG

LÊ VĂN THẮNG<sup>1</sup>

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG<sup>2</sup>

<sup>1</sup> Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế, Email: liwensh2009@qq.com

<sup>2</sup> Trường Cao đẳng Y tế An Giang, Email: thanhhuongdt66@yahoo.com.vn

**Tóm tắt:** Đánh giá chính xác kết quả học tập của sinh viên là cơ sở quan trọng để có những quyết định đúng đắn trong dạy học, đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo. Việc đánh giá kết quả học tập một cách khách quan, chính xác, đảm bảo tính hệ thống và khoa học vẫn là những điều mà các nhà quản lý giáo dục quan tâm, đồng thời nó sẽ là động lực mạnh mẽ khích lệ sự vươn lên trong học tập của sinh viên, thúc đẩy sự tìm tòi sáng tạo không ngừng của sinh viên. Từ kết quả khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng hoạt động kiểm tra đánh giá của sinh viên tại trường Cao đẳng Y tế An Giang, chúng tôi đề xuất các biện pháp quản lý nhằm góp phần thúc đẩy tiến trình quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá, nâng cao hiệu quả kiểm tra, đánh giá, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường Cao đẳng Y tế An Giang.

**Từ khóa:** Quản lí, kiểm tra, đánh giá, kết quả học tập

## 1. MỞ ĐẦU

Kiểm tra - đánh giá (KT - ĐG) là một khâu quan trọng trong giáo dục - dạy học và trong công tác quản lý (QL) của nhà trường. KT- ĐG giúp nhà trường thu được những thông tin phản hồi để kịp thời có những điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế [1]. Việc đánh giá kết quả học (ĐG KQHT) tập một cách khách quan, chính xác, đảm bảo tính hệ thống và khoa học vẫn là những điều mà các nhà quản lý giáo dục quan tâm, đồng thời nó sẽ là động lực mạnh mẽ khích lệ sự vươn lên trong học tập của sinh viên, thúc đẩy sự tìm tòi sáng tạo không ngừng của sinh viên [2].

Đối với các cấp quản lý, việc KT- ĐG giúp các cán bộ quản lý giáo dục (QLGD) nhìn nhận thực chất hoạt động dạy học của thầy và trò, đánh giá một cách chính xác chất lượng dạy học của nhà trường [3]. Từ đó có những chủ trương, biện pháp chỉ đạo kịp thời, khuyến khích và hỗ trợ những sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo [4]. Đồng thời kết quả KT- ĐG cũng là cơ sở để xây dựng chiến lược giáo dục về mục tiêu, đội ngũ giảng viên, về vấn đề đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động dạy học...[5]

Trường Cao đẳng Y tế An Giang được thành lập từ trước năm 1975, tiền thân là Trường Trung cấp Y tế An Giang. Trường vừa được đề xuất bổ sung trong danh sách các trường được lựa chọn nghề trọng điểm quốc gia và cũng nằm trong danh sách 137 trường chất lượng cao, trường tiếp cận trình độ các nước ASEAN và các nước phát triển thuộc nhóm G20. Là trường trọng điểm của khu vực đồng bằng sông Cửu Long, hàng năm nhà

trường tiếp nhận hơn 1000 sinh viên (SV). Theo thống kê của Phòng Khảo thí và Công tác SV năm học 2016-2017 trường có 49 lớp với tổng số 2180 trong đó trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) chính quy có 32 lớp với 1433 hs, TCCN hệ vừa học vừa làm (VLVH) 15 lớp với 678 hs. Tỷ lệ SV tốt nghiệp là khá cao 93,7 %, trong đó tỷ lệ học sinh khá, giỏi 40,6 % tỷ lệ xuất sắc là không có. Trong năm 2017 trường được nâng cấp trường cao đẳng , hiện nay trong năm học 2017-2018 trường vừa tuyển 6 lớp với tổng số 245 SV hệ cao đẳng khóa đầu tiên.

Tuy nhiên, hoạt động ĐG KQHT của SV mới chỉ là hoạt động đánh giá để xếp loại học tập chưa cho thấy tính hệ thống và khoa học trong đánh giá quá trình học tập. KT- ĐG đối với SV còn mang tính đối phó chưa kích thích được động lực học tập của SV. Vì vậy nghiên cứu các biện pháp quản lý hoạt động kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của sinh viên tại Trường Cao đẳng Y tế An Giang là việc làm cần thiết nhằm cung cấp cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp để quản lý hoạt động kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của sinh viên tại Trường trong giai đoạn hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

## 2. THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ AN GIANG

### 2.1. Khái quát về quá trình khảo sát thực trạng

Nhằm đánh giá thực trạng hoạt động KT - ĐG KQHT và thực trạng quản lý hoạt động KT - ĐG KQHT của sinh viên trường Cao đẳng Y tế An Giang, chúng tôi tiến hành khảo sát trên 5 nhóm đối tượng: CBQL từ cấp trường – phó Khoa/Phòng (16 người); đội ngũ giáo viên (GV) (30 người); SV hệ chính quy ở các ngành (100); sinh viên hệ liên thông vừa làm vừa học ở các ngành (100); sinh viên đã tốt nghiệp (78 người). Bên cạnh đó chúng tôi còn tiến hành phỏng vấn các CBQL, GV tham khảo ý kiến của một số chuyên gia làm công tác quản lý đào tạo thuộc các Khoa/ Phòng của trường. Như vậy, khảo sát được tiến hành với hầu hết các đối tượng là cán bộ, giáo viên và sinh viên của trường, mẫu khảo sát được chọn ngẫu nhiên theo nhóm đối tượng, đảm bảo tính đại diện cho từng đối tượng với số lượng đáp ứng yêu cầu thống kê.

Trên cơ sở kết quả thông tin thu được, chúng tôi tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng thông qua số lượng (%), điểm trung bình hoặc so sánh trung vị trong dãy điểm.

### 2.2. Các kết quả khảo sát thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên

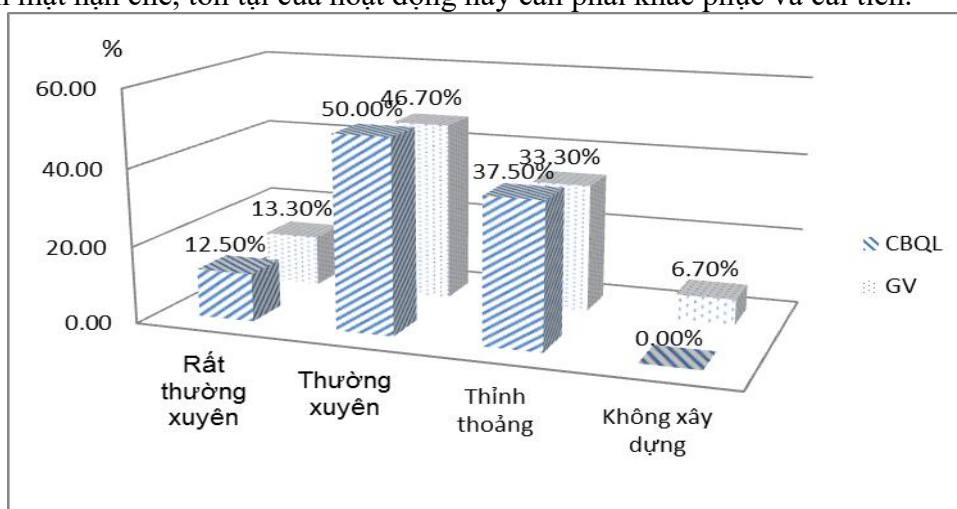
#### 2.2.1. Thực trạng về công tác xây dựng kế hoạch KT - ĐG

Trong một chu trình quản lý thì việc lập kế hoạch được xem là thành phần cơ bản và là một công cụ quản lý. Nhà trường muốn tồn tại, hoạt động và phát triển phải xây dựng được trình tự làm việc, sắp xếp, phân chia, hoạch định các khoảng thời gian để thực hiện công việc, hay nói cách khác là phải lập kế hoạch cho từng công việc.

Ở bất kỳ một cơ sở đào tạo nào , cơ bản cần phải thực hiện công tác lập kế hoạch chi tiết cho từng năm học. Tuy nhiên, trên thực tế thì luôn có sự thay đổi, chính vì vậy công tác

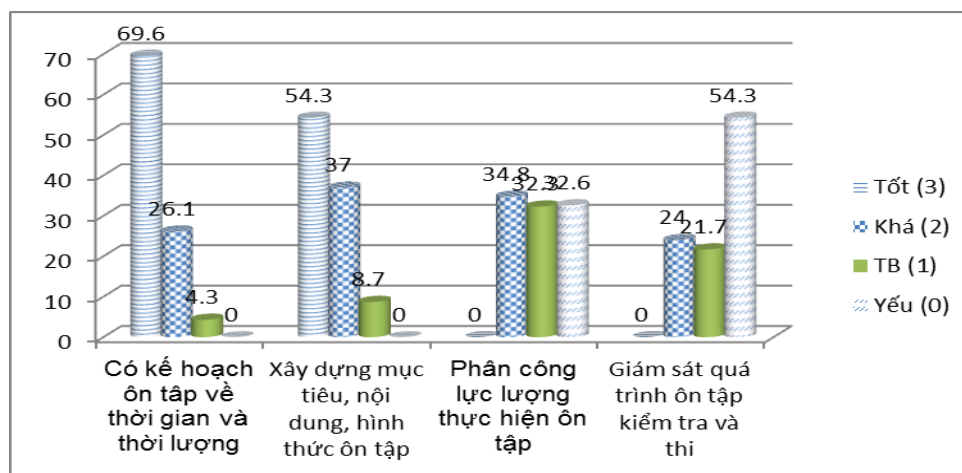
xây dựng kế hoạch luôn được xây dựng và điều chỉnh cho phù hợp với mục tiêu và tiến độ năm học. Để tìm hiểu vấn đề này, chúng tôi tiến hành khảo sát ở 2 nhóm đối tượng CBQL và GV, kết quả thu được như sau:

Đa số CBQL & GV cho rằng đây là hoạt động thường xuyên (50%), 33,3% cho rằng thỉnh thoảng có xây dựng kế hoạch và 12,5% cho rằng đây là hoạt động rất thường xuyên...Điều đáng quan tâm là có 37 % CBQL và 33,3% GV ở mức thỉnh thoảng có xây dựng (chỉ số 0,35), và có số ít GV (6,7%) cho rằng không cần xây dựng. Qua kết quả khảo sát cho thấy nhà trường có xây dựng kế hoạch KT - ĐG và phổ biến ngay từ đầu năm học. Trong kế hoạch có xác định nguồn lực, bộ phận thực hiện là tương đối tốt. Tuy nhiên vẫn còn khá nhiều lựa chọn thỉnh thoảng và không xây dựng, điều này cũng nói lên mặt hạn chế, tồn tại của hoạt động này cần phải khắc phục và cải tiến.



Biểu đồ 1. Thống kê mức độ xây dựng kế hoạch KT - ĐG KQHT

### 2.2.2. Thực trạng về tổ chức, chỉ đạo thực hiện KT- ĐG KQHT của SV

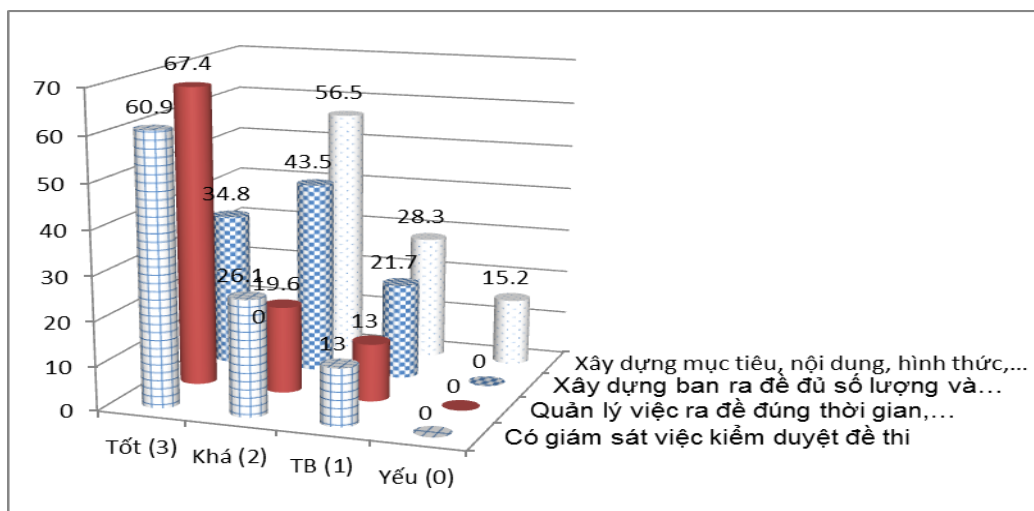


Biểu đồ 2. Các công tác quản lý việc ôn tập kiểm tra và thi

Mục tiêu người học cần phải nắm được những nội dung môn học về 3 yêu cầu: kiến thức, kỹ năng và thái độ. Làm tốt hoạt động này sẽ tạo điều kiện để SV đạt được kết quả cao hơn trong quá trình học tập. Để tìm hiểu công tác chỉ đạo ôn tập, chúng tôi tiến hành khảo sát ý kiến của 46 CBQL và GV, thu được kết quả: công tác lập kế hoạch ôn tập về thời gian, thời lượng, xây dựng mục tiêu, nội dung, hình thức ôn tập được thực hiện khá tốt, thể hiện ở mức đánh giá khá và tốt rất cao, tỷ lệ chọn yếu là 0%, đây là biểu hiện rất đáng trân trọng của đội ngũ GV thể hiện lòng yêu ngành, yêu nghề, nhiệt huyết. Tuy nhiên trong kế hoạch về phân công lực lượng thực hiện ôn tập và giám sát quá trình ôn tập chưa được tốt, thể hiện cụ thể là cả hai nội dung này chỉ có đánh giá ở mức khá, trung bình và yếu, không có đánh giá tốt.

Do tính đặc thù ngành nghề, có nhiều môn học cần có nhiều GV chuyên khoa giảng dạy, các GV tự lên kế hoạch ôn tập phần lớn chỉ tập trung GV trường, các GV thỉnh thoảng là các BS của bệnh viện thường rất ít thực hiện ôn tập vì họ rất bận rộn với công việc chuyên môn nên chỉ giao nội dung, đề cương, có khi giới hạn câu hỏi gởi cho lớp tự học.

Mặt khác kế hoạch kiểm tra, thi được xây dựng cho cả năm, và dừng lại ở từng học kỳ, chưa xây dựng được kế hoạch KTĐG hàng tháng, hàng tuần. Vì vậy cần xây dựng kế hoạch KTĐG chi tiết hơn và phù hợp hơn tạo điều kiện thuận lợi cho người học.



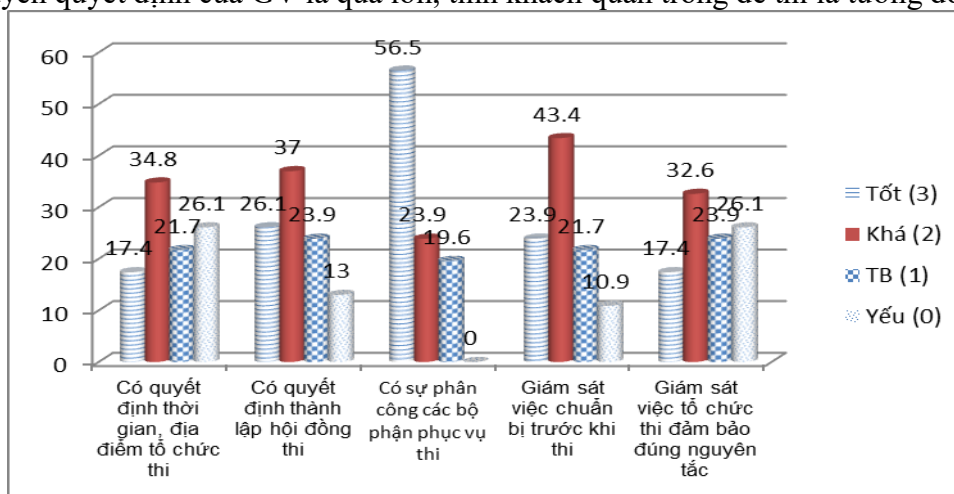
Biểu đồ 3. Công tác quản lý việc ra đề thi

Một trong những công việc quan trọng mang tính quyết định đến chất lượng của đánh giá, chính là công tác ra đề thi. Đề thi phải bảo đảm đánh giá được các nội dung mà mục tiêu đào tạo đã đề ra, để có được những đề thi chất lượng ngoài yếu tố năng lực của GV, công tác quản lý việc ra đề thi là điều hết sức quan trọng.

Kết quả khảo sát cho thấy các nội dung như xây dựng mục tiêu, nội dung và hình thức cấu trúc đề thi, xây dựng ban ra đề đủ số lượng và đủ chuyên môn, quản lý việc ra đề đúng thời gian và địa điểm có tỷ lệ đánh giá khá tốt, chiếm tỷ lệ từ 78,3 % – 87,0 %.

Chỉ có nội dung về giám sát việc kiểm duyệt đề thi có tỷ lệ đánh giá tốt 0% tốt, 56,5 % khá, 28,3% trung bình và 12,5 % yếu.

Thực tế cho thấy tất cả đề thi kiểm tra đánh giá từ khâu đánh giá thường xuyên, định kỳ đến thi kết thúc môn học, thi tốt nghiệp đều tập trung chủ yếu ở GV trực tiếp giảng dạy, quyền quyết định của GV là quá lớn, tính khách quan trong đề thi là tương đối thấp.



Biểu đồ 4. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, thi

Số liệu khảo sát cho thấy hoạt động chỉ đạo tổ chức thi là khá tốt, đa số các CBQL và GV đánh giá nội dung về có quyết định thành lập hội đồng, có sự phân công các cán bộ phục vụ thi, có giám sát việc chuẩn bị trước kì thi đều được đánh giá cao từ 63,1% – 80,4 % . Riêng với nội dung có ban hành quyết định thời gian và địa điểm tổ chức chấm thi và nội dung giám sát việc tổ chức đảm bảo đúng nguyên tắc có mức đánh giá trung bình và yếu (47,8 % , 50,0 %), cho thấy nhà trường có quan tâm chỉ đạo, thực hiện đầy đủ các quy định về tổ chức kiểm tra, thi. Tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế về việc tổ chức thi thực hành, thực tập. Như đã nêu do tình hình đặc thù của ngành các môn học thực tập lâm sàng, thực tập bệnh viện sinh viên sẽ chia 4 tổ /lớp thực tập luân chuyển 4 khoa Nội – Ngoại – Nhi – Nhiễm, do đó sau đợt thực tập từng khoa sẽ tổ chức thi chuyển khoa lấy điểm tổng kết môn học. Các kỳ thi chuyển khoa này không thể tổ chức tập trung trong học kỳ mà tổ chức thi theo tiến độ của kế hoạch đào tạo, chính vì vậy không có quyết định thành lập hội đồng thi, các ban giúp việc và đương nhiên không có sự giám sát chặt chẽ như các kỳ thi lý thuyết học kỳ. Riêng thi tốt nghiệp thực hành tay nghề có thực hiện đầy đủ 5 nội dung rất tốt dưới sự giám sát của thanh tra Sở Giáo dục Đào tạo.

Điều này cũng có thể lý giải cho các lựa chọn nội dung ở mức độ trung bình và yếu tập trung ở khâu tổ chức thi kết thúc các môn học thực hành thực tập bệnh viện.

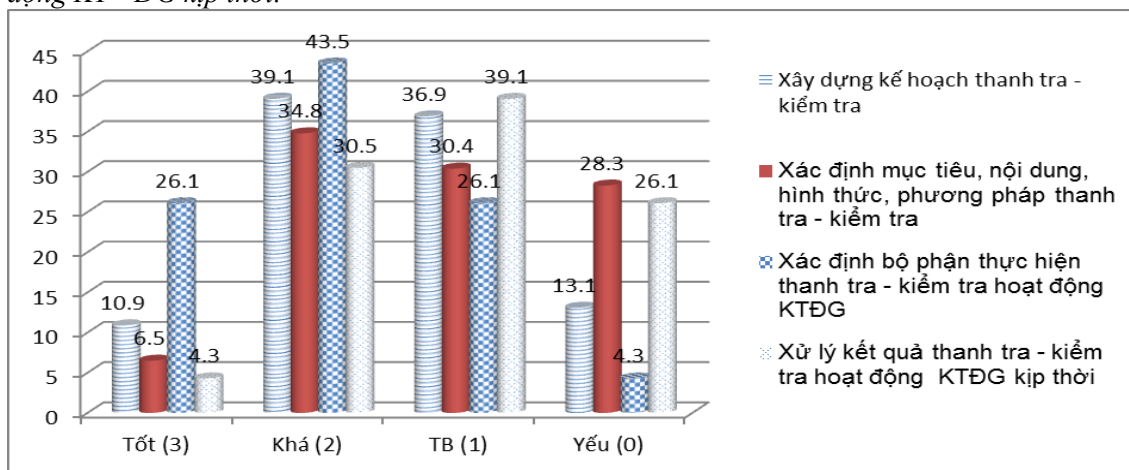
### 2.2.3. Thực trạng về thanh tra – kiểm tra hoạt động KT - ĐG KQHT của SV

Bảng 1. Đánh giá công tác thanh tra- kiểm tra hoạt động KT - ĐG

St t	Nội dung	Mức độ				ĐTB
		Tốt (3)	Khá (2)	TB (1)	Yếu (0)	

		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	Nội dung 1	5	10,9	18	39,1	17	36,9	6	13,1	1,48
2	Nội dung 2	3	6,5	16	34,8	14	30,4	13	28,3	1,20
3	Nội dung 3	12	26,1	20	43,5	12	26,1	2	4,3	1,91
4	Nội dung 4	2	4,3	14	30,5	18	39,1	12	26,1	1,13

Ghi chú: Nội dung 1: Xây dựng kế hoạch thanh tra- kiểm tra. Nội dung 2: Xác định mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp thanh tra – kiểm tra. Nội dung 3: Xác định bộ phận thực hiện thanh tra – kiểm tra hoạt động KT - ĐG. Nội dung 4: Xử lý kết quả thanh tra – kiểm tra hoạt động KT - ĐG kịp thời.



Qua kết quả khảo sát ở sơ đồ 5 cho thấy, chỉ có nội dung xác định bộ phận thực hiện thanh tra – kiểm tra hoạt động KT-ĐG có điểm trung bình trên trung vị (1,91). Còn 3 nội dung còn lại là nội dung 1,2,4, có điểm trung bình dưới trung vị, trong đó tỷ lệ đánh giá mức trung bình, yếu gần 60%, nhà trường cần quan tâm hơn nữa 3 nội dung này.

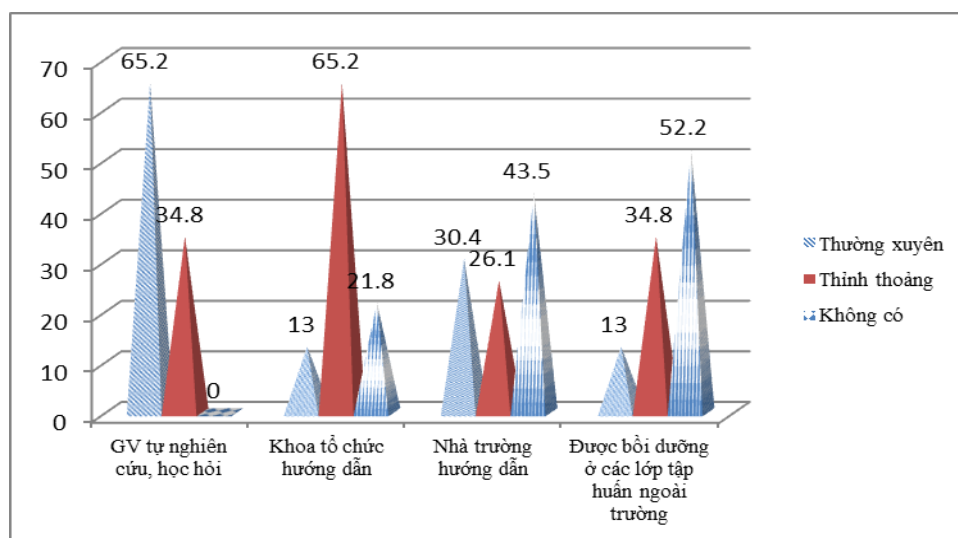
Nguyên nhân là do công tác thanh tra – kiểm tra hoạt động KT - ĐG được thực hiện định kỳ hàng năm thông qua hình thức hậu kiểm, thường ở thời gian cuối năm sau khi nhà trường hoàn thành công tác tuyển sinh, tốt nghiệp và thi học kỳ. Việc hậu kiểm được tiến hành trong 1 tuần cho cả 3 hoạt động, tuyển sinh, tốt nghiệp và học kỳ, và kiểm tra theo hình thức bốc ngẫu nhiên hồ sơ. Mặt khác công tác này chỉ thực hiện ở góc độ các phòng chức năng và ban hậu kiểm mang tính thời vụ, chính vì vậy việc phát hiện sai sót không đầy đủ, chưa kịp thời và chưa có tác động thiết thực, tạo ra hiện tượng đối phó trong công tác thanh tra – kiểm tra.

#### 2.2.4. Thực trạng hoạt động bồi dưỡng năng lực KT - ĐG KQHT cho GV

Kết quả khảo sát tình hình bồi dưỡng năng lực cho GV từ 3 mức độ : Thường xuyên (2 điểm), thỉnh thoảng (1 điểm), không có (0 điểm) cho thấy: chỉ có hoạt động tự nghiên cứu, học hỏi là trên trung vị (1.65), các hình thức còn lại đều có điểm trung bình dưới trung vị nhất là nội dung được bồi dưỡng tập huấn ngoài trường là thấp nhất (0,61). Tỷ lệ nhận xét không có nhà trường hướng dẫn và tập huấn ngoài trường chiếm từ 43,5 – 52,2 %, nhà trường cần có sự quan tâm hơn đến hai hình thức này.

Bảng 2. Thống kê hoạt động bồi dưỡng năng lực KT - ĐG cho GV và CBQL

TT	Hình thức	Mức độ						ĐTB	XL
		T.Xuyên		T.Thoảng		Không có			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	GV tự nghiên cứu, học hỏi	30	65,2	16	34,8	0	0	1.65	1
2	Khoa tổ chức hướng dẫn	6	13,0	30	65,2	10	21,8	0.91	2
3	Nhà trường hướng dẫn	14	30,4	12	26,1	20	43,5	0.87	3
4	Được bồi dưỡng ở các lớp tập huấn ngoài trường	6	13,0	16	34,8	24	52,2	0.61	4



Qua điểm trung bình, chúng ta có thể nhận thấy đa số CB, GV hiện nay tự học hỏi để bồi dưỡng năng lực về KT - ĐG là chủ yếu, đa phần thường xuyên 65,2 %, còn lại thì thỉnh thoảng 34,8 % và không có là 0%. Cũng có thể thấy sự nỗ lực phấn đấu, nhiệt huyết, trách nhiệm của GV trong nhà trường, đáng phải trân trọng và phát huy.

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích số liệu, đánh giá dựa vào khảo sát và phỏng vấn các CBQL, GV, SV chúng tôi nhận thấy: Công tác quản lý hoạt động KT - ĐG KQHT của SV bước đầu đạt được những kết quả đáng kể. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại một số hạn chế xuất phát từ nhiều nguyên nhân trong đó yếu tố nguồn nhân lực là chủ yếu, kế tiếp là kỹ thuật KT - ĐG và cách thức quản lý còn giới hạn. Cụ thể:

Nhận thức giữa các đối tượng CBQL, GV, SV chưa đầy đủ về chức năng và tác dụng của KT - ĐG KQHT, một bộ phận SV chưa hiểu rõ động cơ, nội dung của hoạt động KT - ĐG dẫn đến việc xác định chưa đúng đắn về mục đích học tập của SV.

Hoạt động KT - ĐG KQHT của SV gần đây có nhiều thay đổi, tuy nhiên hình thức KT - ĐG chưa được sử dụng phong phú nên chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học hiện nay.

Trong công tác lập kế hoạch được chi tiết hoá, cụ thể hoá. Trong công tác xây dựng ngân hàng đề thi đã có chủ trương từ lâu nhưng đến nay cũng chưa hoàn thành. Quản lý việc nâng cao năng lực KT - ĐG cho Gv còn chưa được chú trọng. Hoạt động



nghiên cứu khoa học về KT - ĐG còn rất ít. Công tác kiểm tra giám sát chưa được thường xuyên, nên chưa phát hiện và điều chỉnh kịp thời những sai sót trong quá trình thực hiện KT - ĐG.

Kết quả khảo sát thực trạng trên đây là cơ sở quan trọng để nghiên cứu đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động KT - ĐG KQHT của SV Trường Cao đẳng Y tế An Giang trong thời gian tới.

### 3. CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ AN GIANG

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và đánh giá thực trạng, phân tích làm rõ nguyên nhân, chúng tôi đề xuất 6 biện pháp quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Cụ thể như sau:

#### 3.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, giảng viên và sinh viên về KT - ĐG KQHT của sinh viên

Cần tiếp tục phổ biến và tập huấn các văn bản quy phạm, quy chế, hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh viên. Duy trì và cải tiến sổ tay sinh viên được phát vào đầu khoá học trong tuần lễ sinh hoạt công dân, trong đó thể hiện đầy đủ mục tiêu, nội dung, hình thức, các quy định, quy chế thi kiểm tra, văn bản hướng dẫn về hoạt động KT - ĐG để SV hiểu rõ và thực hiện. Đồng thời thông qua GV chủ nhiệm truyền đạt cụ thể các nội dung của hệ thống văn bản về quản lý hoạt động KT - ĐG thông qua các buổi sinh hoạt lớp hàng tuần, hàng tháng.

Tiếp tục nâng cao nhận thức của giáo viên về vấn đề kiểm tra, đánh giá. Cần đánh giá sát đúng trình độ SV với thái độ khách quan công bằng, công minh, động viên tư duy sáng tạo, hướng dẫn SV biết tự đánh giá kết quả học tập, tạo điều kiện cho SV phân biệt được đúng, sai và tìm ra nguyên nhân để từ đó tác động trở lại đến phương pháp học tập, rèn luyện kỹ năng tư duy. Tùy theo mục đích đánh giá mà GV lựa chọn hình thức KT - ĐG khác nhau.

#### 3.2. Tăng cường công tác kế hoạch hoá hoạt động KT - ĐG KQHT của SV

Tiến hành triển khai, công khai kế hoạch KT - ĐG đến toàn thể GV, SV và các đơn vị chức năng trong nhà trường trước khi tiến hành KT - ĐG nhằm thu nhận những ý kiến phản hồi để kịp thời chỉnh sửa hoàn thiện kế hoạch.

Kế hoạch được xây dựng trên cơ sở có sự tính toán về chi phí, tài chính, cơ sở vật chất khi thực hiện KT - ĐG, tìm ra phương án có chi phí ít tốn kém nhất nhưng mang lại hiệu quả và phù hợp với tình hình tài chính của trường.

#### 3.3. Cải tiến các hoạt động KT - ĐG KQHT của SV

Hướng cải tiến hoạt động ra đề là xây dựng ngân hàng câu hỏi cho từng môn học để thực hiện việc trộn đề ngẫu nhiên trên phần mềm chấm thi.

Lập kế hoạch lộ trình xây dựng ngân hàng đề thi cho tất cả các mô đun/môn học. Bên cạnh đó đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống CNTT vào việc kết hợp hệ thống câu hỏi, đề thi



để tổ chức thi trắc nghiệm khách quan trên hệ thống máy tính của nhà trường. Quy trình soạn thảo ngân hàng đề thi:

Trong quá trình thực hiện kiểm tra tay nghề, bố trí camera quay lại hình ảnh, thao tác cũng như vấn đáp của SV, để làm hồ sơ lưu trữ đồng thời làm tư liệu giảng dạy cũng như sửa bài cho SV sau kỳ thi. Qua đó giúp các SV tự đánh giá và rút kinh nghiệm, ngoài ra làm cơ sở cho việc chấm phúc khảo (nếu có).

### **3.4. Xây dựng quy trình quản lý hoạt động KT - ĐG KQHT của sinh viên**

Cần thiết phải xây dựng quy trình hoàn thiện, hiệu quả của hoạt động KT - ĐG KQHT theo trình tự các bước: + Quản lý lập kế hoạch hoạt động, + Quản lý tổ chức hoạt động, + Quản lý chỉ đạo thực hiện hoạt động, + Quản lý thanh tra – kiểm tra hoạt động KT - ĐG KQHT của SV.

Với quy trình này việc xác định mục đích yêu cầu hoạt động KT - ĐG là cơ sở để lập kế hoạch, để tiến hành tổ chức quản lý và chỉ đạo thực hiện hoạt động KT - ĐG KQHT của SV. Bên cạnh đó quản lý việc cải tiến hình thức kiểm tra, cải tiến cách ra đề kiểm tra, thi. Khâu kiểm tra là một chức năng rất quan trọng không thể thiếu, cần phải tiến hành thường xuyên và hiệu quả, cần phân tích, nhận xét về kết quả thu được, quyết định xếp loại, xếp hạng, đồng thời thu thập thông tin phản hồi để điều chỉnh kịp thời hoạt động dạy và học.

### **3.5. Nâng cao hiệu quả chỉ đạo KT - ĐG KQHT của SV**

Người quản lý phải có bản lĩnh vững vàng trong quá trình thực thi kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch. Khi đưa ra các quyết định phải kịp thời, khoa học, đảm bảo tính pháp lý, tính khả thi nhằm thực hiện hiệu quả kế hoạch KT - ĐG đã lập ra. Trong đó việc thông báo, truyền đạt và hướng dẫn, giúp đỡ cấp dưới thực hiện các quyết định phải chính xác, hiệu lực nhưng vẫn phải đảm bảo phát huy tính dân chủ, làm cho mọi người thông suốt về tư tưởng.

Trên cơ sở các thông tin phản hồi từ GV, SV về công tác KT - ĐG, các cấp quản lý cần phải tiếp thu, phân tích các vấn đề thực tiễn và ra các quyết định điều chỉnh, sửa chữa kịp thời, hợp lý và khoa học để hoạt động KT - ĐG đạt hiệu quả tối ưu.

Có chế độ đào tạo, bồi dưỡng và bổ sung nhân lực làm công tác xử lý thông tin, xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ CNTT cao chuyên trách về công tác KT - ĐG KQHT của SV, nhằm tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin KT-ĐG một cách nhanh chóng, kịp thời và chính xác.

### **3.6. Tăng cường thực hiện chức năng thanh tra, giám sát đối với quản lý hoạt động KT-ĐG KQHT của SV**

Thành lập Ban Thanh tra Giáo dục chuyên trách trong nhà trường, đảm bảo đủ thành phần và số lượng. Ban hành quyết định thành lập và quy chế tổ chức hoạt động của ban thanh tra, xác định mục đích, nội dung, hình thức, phân công trách nhiệm cho các thành viên.

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng về thanh tra KT - ĐG cho các thành viên.

Xây dựng kế hoạch, chương trình kiểm tra thường xuyên các hoạt động giáo dục trong nhà trường nói chung và hoạt động KT - ĐG KQHT của SV nói riêng, tăng cường giám sát các kỳ thi, nhất là các kỳ thi thực hành, thực tập.

Định kỳ phát phiếu khảo sát trung cầu ý kiến của CBQL, GV, SV về hoạt động kiểm tra đánh giá trong trường, để kịp thời nắm bắt thông tin và có hướng xử lý, điều chỉnh kịp thời.

Đảm bảo chế độ báo cáo thường xuyên, liên tục về việc thực hiện công tác KT - ĐG trong nhà trường. Sau mỗi đợt thanh tra cần sơ kết, tổng kết việc thực hiện để rút ra những kinh nghiệm, phân tích nguyên nhân của thành công và hạn chế, phân tích những ưu khuyết điểm nhằm rút kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh hợp lý.

#### 4. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động KT - ĐG KQHT của SV là một trong những nội dung của công tác quản lý của Trường, là trung tâm của toàn bộ công tác tổ chức quản lý các hoạt động trong nhà trường. Quản lý tốt hoạt động KT - ĐG KQHT là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của nhà trường.

Qua kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng kiểm tra đánh giá và quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên trường Cao đẳng Y tế An Giang, chúng tôi đề xuất 6 biện pháp khắc phục. Nội dung các biện pháp tập trung nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về tầm quan trọng của KT - ĐG trong quá trình dạy học. Tăng cường công tác xây dựng kế hoạch hoá hoạt động KT - ĐG KQHT của SV. Xây dựng quy trình quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Tăng cường thực hiện chức năng thanh tra, giám sát đối với hoạt động KT - ĐG KQHT của SV. Các biện pháp đề xuất trên có mối quan hệ chặt chẽ, bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau, tạo nên một chỉnh thể thống nhất, hướng tới mục tiêu hoàn thiện hệ thống KT - ĐG. Trong từng giai đoạn, hoàn cảnh cụ thể mỗi biện pháp có vị trí, vai trò khác nhau. Vì vậy, các biện pháp trên chỉ thực sự được phát huy tác dụng khi được tiến hành một cách đồng bộ.

Các biện pháp trên, nếu được phối hợp triển khai thực hiện một cách đồng bộ, linh hoạt sẽ tạo ra những bước chuyển biến rõ rệt, có tính đột phá góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên trường Cao đẳng Y tế An Giang.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Phúc Châu (2005). *Thanh tra, kiểm tra và đánh giá trong quản lý giáo dục*, NXB Hà Nội.
- [2] Đại học Quốc gia Hà Nội (2005). *Giáo dục Đại học - Chất lượng và đánh giá*, NXB Chính trị Quốc Gia Hà Nội.
- [3] Hà Thị Đức (3/1989). Đảm bảo tính khách quan trong kiểm tra, đánh giá kiến thức học sinh, *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục*.
- [4] Trần Khánh Đức (2012), *Đo lường và đánh giá trong giáo dục*, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.
- [5] Trần Thị Hương (2011). *Tổ chức hoạt động dạy học đại học*, NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

**Title:** MANAGING THE ACTIVITIES OF TESTING AND ASSESSING STUDENT LEARNING OUTCOMES AT AN GIANG MEDICAL COLLEGE

**Abstract:** Accurate assessing of student learning outcomes is an important basis for making the right decisions in teaching as well as assuring of the quality of training. Evaluating the learning outcomes accurately, objectively, systematically and scientifically can be something that educators are paying attention to. It is an effective motivation for students' learning effort and for their creativities. It is hoped that the results of this research help find out possible ways of management which are based on the actual needs to seek out some appropriate solutions to facilitate and to improve the quality of assessing and testing process as well as its effectiveness. Thereby, it leads to the improvement of training quality at An Giang Medical College.

**Keywords:** managing, testing, assessing, learning outcomes